TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HSST

Ngày 04/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Trung;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngà;

Ông Đào Văn Khanh;

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Huy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Q - Kiểm sát viên.

Ngày 04/4/2024 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện V - tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/HSST ngày 07/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 đối với Bị cáo:

Đỗ Văn K - Sinh năm: 1982; Giới tính: Nam; HKTT: thôn H, xã H, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Đỗ Văn N (Đã chết) và bà: Lê Thị L; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là lớn; Vợ: Phạm Thị L (Đã chết); Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: -Ngày 29/3/2004, K bị Toà án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 07 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo kháng cáo, Tại bản án số 257/HSPT ngày 19/5/2004 của Toà án nhân dân thành phố H quyết định y án sơ thẩm. -Ngày 19/3/2014, K bị Toà án nhân dân quận 12, thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. -Ngày 29/12/2017, K bị Toà án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 03/01/2021. K bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023, tạm giam từ ngày 17/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1982; HKTT: thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên *(vắng mặt);*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 25/7/2023, ông Nguyễn Văn P ở thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh bạc, biển số 89L1-417.63 đến để tại lán xe của Nhà văn hoá xã T thuộc thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 10 giờ, ông P đi ra thì phát hiện bị mất xe mô tô, ông P đã làm đơn trình báo Công an xã T. Công an xã T đã tiến hành kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc và trích xuất từ camera an ninh của khu vực nhà văn hoá xã T hình ảnh đối tượng nam thanh niên thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô của ông P ra 01 đĩa DVD, niêm phong ký hiệu M1. Kết quả xác minh đã xác định rõ được lai lịch, địa chỉ của 01 đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô là Đỗ Văn K, ở thôn H, xã H, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, thuê trọ tại phòng 703, tầng 7, căn hộ chung cư Alo Home ở số 2 đường L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 26/7/2023, Công an xã T đã bàn giao hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra K khai: sáng ngày 25/7/2023, K rủ bạn là Lê Văn H, quê ở tỉnh N *(không rõ địa chỉ cụ thể),* đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. K bảo H mang theo bộ vam phá khóa xe. Sau đó, K điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển số 99K1-338.31 chở H từ chung cư Alo Home đến khu vực xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày, K và H đang đi trên đường thì nhìn thấy tại lán để xe của Nhà văn hóa xã T có dựng nhiều xe các loại, quan sát thấy không có bảo vệ, không có người trông coi. K điều khiển xe mô tô chở H đi qua cổng Nhà văn hóa khoảng 15m thì vòng xe ngược lại đỗ xe ở bên kia đường để cho H xuống xe ở ngoài còn K điều khiển xe máy đi vào sân Nhà văn hóa. K quan sát trong lán xe có chiếc xe Honda Wave, màu sơn xanh bạc, biển số 89L1-417.63 của ông Nguyễn Văn P dựng sát tường rào, đầu xe hướng vào tường rào, phía sau xe hướng ra sân Nhà văn hóa. Lúc này, K xuống xe đi vào lán xe đi đến vị trí chiếc xe mô tô, biển số 89L1-417.63, thấy xe chỉ khoá điện, không khoá cổ, không khoá càng, K nhấc kéo phía sau xe mô tô này ra ngoài rồi bảo H vào trộm cắp, H đồng ý đi vào đến vị trí dựng xe dùng vam phá khóa điện của xe, dắt xe ra khoảng gần 01m rồi ngồi lên nổ máy xe, điều khiển xe đến gửi tại Bệnh viện đa khoa B. Còn K điều khiển xe mô tô biển số 99K1-338.31 theo sau rồi cũng gửi xe tại bãi gửi xe của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961 ở tổ 11, phường P, quận L, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, K quay về lấy xe mô tô biển số 99K1-338.31 rồi đi về phòng 703, tầng 7 của căn hộ chung cư Alo Home gặp H. Tại phòng 703, K sử dụng số thuê bao 0984396147 của K gọi điện vào số thuê bao 0363954852 lưu trong danh bạ là T người ở huyện S, tỉnh S để hỏi T có mua xe mô tô biển số 89L1-417.63 không. Sau khi xem xe qua ảnh T trả giá 9.000.000 đồng thì K và H đồng ý bán rồi gửi xe ô tô khách chiếc xe trên cho T. T nhận xe trả cho H số tiền 9.000.000 đồng qua số tài khoản ngân hàng của H.

Ngày 26/7/2023, khi K vào bãi xe của bà T để lấy xe mô tô biển số 99K1-338.31 thì bị Công an xã T và Công an phường P, quận L, Hà Nội kiểm tra, thu giữ: Tại túi bên trái phía sau quần bò K đang mặc có 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại; 02 đầu phá khóa bằng kim loại; 01 thanh kim loại tiết diện hình chữ nhật; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh, bên trong lắp hai thẻ sim số thuê bao 0975367840 và số thuê bao 0984396147; 01 Giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô biển số 99K1-338.31, mang tên Vũ Bá T ở thôn A, xã A, huyện L, tỉnh B.

Cơ quan điều tra Công an huyện V rà soát, trích xuất hình ảnh camera an ninh của xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Camera của phường V, thành phố B; Camera giám sát giao thông của phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B.

Ngày 26/7/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện V mở file video thu thập tại Nhà văn hóa xã T cho Đỗ Văn K nhận diện, kết quả: Đỗ Văn K xác định người nam giới đầu đội mũ bảo hiểm màu đỏ đen, mặc áo ngoài dài tay màu xanh, in chữ màu vàng sau lưng áo, mặc quần bò dài màu xanh, chân đi giày thể thao màu đen-trắng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xám chính là Đỗ Văn K, còn người nam giới đầu đội mũ bảo hiểm màu xanh, mặc áo ngoài dài tay màu trắng, mặc quần bò màu xanh thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 89L1-417.63 chính là Lê Văn H. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đưa Đỗ Văn K chỉ dẫn vị trí đã trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 89L1-417.63, kết quả: K xác định đúng vị trí nơi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, vị trí dựng chiếc xe mô tô biển số 89L1-417.63 trước khi bị K và H trộm cắp.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn K tại thôn H, xã H, thị xã Q, tỉnh B và tại phòng 703 tầng 7 của căn hộ chung cư Alo Home, địa chỉ số 2 đường L, phường V, thành phố B, tỉnh B, kết quả: không phát hiện, thu giữ tài sản, đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42 ngày 27/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, kết luận: trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-bạc, biển số 89L1-417.63 tại thời điểm ngày 25/7/2023 là 20.000.000 đồng.

Ngày 16/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 84/QĐ-CQĐT, trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định kỹ thuật số đối với: 01 phong bì thư niêm phong, ký hiệu M1, bên trong có 01 đĩa DVD lưu trữ: hình ảnh vụ việc thu giữ tại khu vực nhà văn hoá T, huyện V; 02 phong bì thư niêm phong, ký hiệu M2 và M3, bên trong có 01 đĩa DVD lưu trữ: ghi lại hình ảnh đối tượng tại nhà trọ của K tại phường V, thành phố B, tỉnh B.

Tại bản kết luận giám định số 35/KL-KTHS(KTS), ngày 23/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên có, kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 07 *(bẩy)* file video trong các mẫu niêm phong ký hiệu M1, M2 và M3;

- Trích xuất hình ảnh đặc điểm của Đỗ Văn K và đối tượng H về diễn biến hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 89L1-417.63 và quá trình di chuyển của 02 đối tượng. Trong đó có hình ảnh trích xuất xác định chiếc xe mô tô biển số 89L1-417.63 đã bị đối tượng H thay biển số khác là 35D1-004.58 trên đường di chuyển từ Hưng Yên về gửi xe tại Bệnh viện Đa khoa B.

Quá trình xác minh vụ việc K đã bỏ trốn đến ngày 14/12/2023, K bị bắt theo Lệnh truy nã của Cơ quan điều tra Công an huyện V. Khi bị bắt K bị tạm giữ: 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 54, màu đen; 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch Ultra; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, số 9704368601273127018 mang tên ĐO VAN K; 01 thẻ ngân hàng BIDV, số 970418688000001….. mang tên ĐO VAN K; 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, màu sơn trắng, biển số 99A-5…..22.

Ngày 03/8/2023, chị Đỗ Thị C, sinh năm 1987 ở thôn H, xã H, thị xã Q, tỉnh B là em của bị cáo K đã đến bồi thường cho ông P số tiền 21.000.000 đồng. Ông P đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu K phải bồi thường gì thêm.

Đối với xe mô tô biển số 99K1-338.31 đăng ký mang tên Vũ Bá T, sinh năm 1992 ở thôn A, xã A, huyện L, tỉnh B. Quá trình điều tra xác định, ông T đã bán lại chiếc xe trên cho người khác, không rõ tên, địa chỉ, tra cứu xác định xe mô tô biển số 99K1-338.31 không có trong tàng thư xe vật chứng.

Đối với 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại; 02 đầu phá khóa bằng kim loại; 01 thanh kim loại tiết diện hình chữ nhật; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh, bên trong lắp hai thẻ sim số thuê bao 0975367840 và số thuê bao 0984396147 thu giữ của Đỗ Văn K, K sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 54, màu đen; 01đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch Ultra;01 thẻ ngân hàng Vietcombank, số 970436860127312…… mang tên ĐO VAN K; 01 thẻ ngân hàng BIDV, số 9704186880000016….. mang tên ĐO VAN K là tài sản của K không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra Công an huyện V nhập kho vật chứng Công an huyện V những vật chứng nêu trên để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô 89L1-417.63, Cơ quan điều tra Công an huyện V ra Quyết định truy tìm số 09 nhưng chưa thu giữ được xe mô tô trên.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia K3, biển số 99A-5….22 K sử dụng khi bị bắt truy nã là của anh Mã Văn D, sinh năm 1984 ở thôn H, xã H, thị xã Q, tỉnh B, là anh rể của bị cáo K. Anh D cho K mượn chiếc xe trên vào ngày 13/12/2023 và không biết K sử dụng khi đang bị truy nã. Nên ngày 03/01/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện V đã trả cho anh Mã Văn D chiếc xe ô tô trên. Anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với đối tượng Lê Văn H (không rõ địa chỉ) K khai cùng K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đối tượng tên T (không rõ họ tên đệm và địa chỉ) mua xe của K quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, Cơ quan điều

tra Công an huyện V đã ra Thông báo truy tìm số 1797 nhưng chưa tìm được. Do vậy, Cơ quan điều tra đã tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của K phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 28/CT - VKS, ngày 06/3/2024 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà bị cáo K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Đỗ Văn K phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K từ 1 năm 9 tháng đến 2 năm 3 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại; 02 đầu phá khóa bằng kim loại; 01 thanh kim loại tiết diện hình chữ nhật;

Tịch thu 01 xe mô tô biển số 99K1-338.31 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh, bên trong lắp hai thẻ sim số thuê bao 0975367840 và số thuê bao 0984396147 thu giữ của bị cáo K cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 54, màu đen; 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch Ultra; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, số 970436860127312….. mang tên ĐO VAN K; 01 thẻ ngân hàng BIDV, số 9704186880000016….. mang tên ĐO VAN K.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của bị hại ông Nguyễn Văn P, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 25/7/2023, tại lán xe của nhà văn hoá xã T thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Văn K đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh bạc, biển số 89L1-417.6301, trị giá 20.000.000đ của ông Nguyễn Văn P, sau đó thì bị phát hiện.

[3]. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh bạc, biển số 89L1-417.6301, trị giá 20.000.000đ của ông Nguyễn Văn P, sau đó thì bị phát hiện. Do đó Viện Kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, Bị cáo có nhân thân xấu : Ngày 29/3/2004, K bị Toà án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 07 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo kháng cáo, Tại bản án số 257/HSPT ngày 19/5/2004 của Toà án nhân dân thành phố H quyết định y án sơ thẩm. Ngày 19/3/2014, K bị Toà án nhân dân quận 12, thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 29/12/2017, K bị Toà án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 03/01/2021. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b. s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dăn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn P số tiền 21.000.000đ ông P đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại; 02 đầu phá khóa bằng kim loại; 01 thanh kim loại tiết diện hình chữ nhật là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 99K1-338.31 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh, bên trong lắp hai thẻ sim số thuê bao 0975367840 và số thuê bao 0984396147 thu giữ của bị cáo là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 54, màu đen; 01đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch Ultra; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, số 9704368601273127…. mang tên ĐO VAN K; 01 thẻ ngân hàng BIDV, số 9704186880000016…. mang tên ĐO VAN K là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại.

[10]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn K phạm tội ***" Trộm cắp tài sản".***

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2023.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ vam phá khóa bằng kim loại; 02 đầu phá khóa bằng kim loại; 01 thanh kim loại tiết diện hình chữ nhật;

Tịch thu 01 xe mô tô biển số 99K1-338.31 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh, bên trong lắp hai thẻ sim số thuê bao 0975367840 và số thuê bao 0984396147 thu giữ của bị cáo K cho phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 54, màu đen; 01 đồng hồ nhãn hiệu Apple Watch

Ultra; 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, số 9704368601273127… mang tên ĐO VAN K; 01 thẻ ngân hàng BIDV, số 9704186880000016….. mang tên ĐO VAN K.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại ông P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- T.H.A dân sự huyện V ;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.